

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HS-PT  
Ngày 25-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Long Kiếm

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Hoa

Ông Phạm Văn Tuệ

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 119/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Phan Văn Đ và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 78/2020/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

1. Phan Văn Đ; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 21/12/1998 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú (ĐKHKTT): Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T và con bà Hà Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/01/2020 đến nay; có mặt.

2. Lô Minh H; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 24/12/1994 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú (ĐKHKTT): Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Phúc S (đã chết) và con bà Trần Thị Kim C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, Bản án số: 306/2013/HSPT ngày 27/5/2013 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tuyên phạt 08 năm tù giam về tội: Hiếp dâm trẻ em. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 24/01/2018; tiền sự: Không có; nhân thân: Năm 2008 bị Ủy ban nhân

dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng (đã được xóa), chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/02/2020 đến nay; có mặt

3. Nguyễn Trường M; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 19/02/1989 tại Lạng Sơn; nơi cư trú (ĐKHKTT): Khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành S và con bà Tạ Thị M; có vợ: Nguyễn Thị T, con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số: 81/2018/HS-PT ngày 08/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn tuyên phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách lại tiếp tục phạm tội; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng; năm 2005 bị Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn phạt cảnh cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng; năm 2007 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng (đã được xóa), chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/02/2020 đến nay; có mặt.

4. Lô Minh H1; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 03/10/2000 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú (ĐKHKTT): Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Phúc S (đã chết) và con bà Trần Thị Kim C; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/4/2020 đến nay; có mặt.

5. Nông Mạnh H; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 05/3/2001 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú (ĐKHKTT): Thôn C, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn G (đã chết) và con bà Hà Thị N (đã bỏ đi); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/02/2020 đến nay; có mặt.

6. Hoàng Văn A; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 25/11/2002 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú (ĐKHKTT): Khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K và con bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/5/2020 đến nay; có mặt.

7. Hoàng Tiến T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 26/10/1992 tại Bắc Giang; nơi cư trú (ĐKHKTT): Thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh;

tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Tiến T và con bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 24/4/2019 bị Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi gây rối trật tự công cộng, bị cáo phạm tội trong thời gian chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/5/2020 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn A:* Bà Phạm Thị T - Luật sư Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Hoàng Văn A:* Bà Nguyễn Thị T sinh năm 1975; nơi cư trú: Khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; nơi cư trú: Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 09/9/2019, Lô Minh H điều khiển xe mô tô chở 02 nhân viên phục vụ quán hát là T và H đến quán Karaoke T để phục vụ khách. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 10/9/2019, Lô Minh H nhận được điện thoại của T nói về việc bị 01 thanh niên tên Hoàng Khánh D túm tóc đánh. Sau khi đón nhân viên về phòng trọ, Lô Minh H gặp Hoàng Tiến T, Nông Mạnh H, Phan Văn Đ, Hoàng Văn A và rủ cùng đi gặp Hoàng Khánh D để hỏi rõ lý do. Quá trình gặp Hoàng Khánh D nói chuyện thì Hoàng Tiến T có đấm 01 phát vào mặt Hoàng Khánh D, sau đó cả nhóm đi về. Về đến chỗ trọ thì Lô Minh H rủ Nông Mạnh H, Phan Văn Đ, Hoàng Văn A, T, H đi ăn đêm tại quán HB thì gặp Nguyễn Trường M đi xe ô tô ngang qua nên rủ vào ngồi cùng và kể lại toàn bộ sự việc cho Nguyễn Trường M biết. Quá trình ngồi ở quán, Nguyễn Trường M nhận được điện thoại của 01 người tự xưng là đàn em của T “Th” hỏi việc đàn em của Nguyễn Trường M đánh Hoàng Khánh D thì Nguyễn Trường M thách thức gặp nhau để giải quyết. Sau đó Nguyễn Trường M kể lại với Lô Minh H bảo Lô Minh H là có người xưng là em T “Th” hẹn đánh nhau. Thấy Nguyễn Trường M nói vậy, Lô Minh H bảo Nông Mạnh H, Phan Văn Đ, Hoàng Văn A về nhà trọ lấy dao, Nguyễn Trường M điều khiển xe ô tô bán tải nhãn hiệu MAZDA BT50 biển kiểm soát 29C-530.49 chở Lô Minh H, Thanh, Hương về nhà trọ còn Nông Mạnh H, Phan Văn Đ, Hoàng Văn A đi xe mô tô. Lô Minh H gọi điện thoại cho em trai là Lô Minh H1 bảo lên chỗ trọ có việc. Khi đến nhà trọ thì T, H xuống xe, Hoàng Tiến T lên xe ngồi ở ghế sau, Lô Minh H ngồi ở ghế phụ, Phan Văn Đ vào nhà lấy 05 con dao (loại dao thái chuối) bỏ vào sau thùng xe của Nguyễn Trường M. Sau đó, Phan Văn Đ, Hoàng Văn A, Nông Mạnh H, Lô Minh H1 ngồi ở thùng xe. Quá trình ngồi trên xe, Hoàng Tiến T biết đằng sau thùng xe có nhiều dao và nhóm của Nguyễn Trường M đang đi tìm nhóm người của T “Th”

để giải quyết mâu thuẫn. Lô Minh H1 ngồi phía sau thì được Phan Văn Đ, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A kể việc mâu thuẫn, Lô Minh H1 cũng nhìn thấy số dao cả nhóm mang theo để ở thùng xe. Nguyễn Trường M lái xe chở cả nhóm đi qua cầu vượt khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nhưng không thấy ai nên lái xe đến quán bi-a của T “Th” ở khu vực C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nhưng không gặp ai. Sau đó, cả nhóm quay lại khu vực ngã ba đôi tiền (khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) thì thấy Nguyễn Văn T đứng trước cửa. Khi thấy nhóm của Nguyễn Trường M, Nguyễn Văn T rút súng bút bắn chỉ thiên để đe dọa rồi chạy vào nhà cầm 01 con dao chọc tiết lợn tra cán chém vào lưng của Lô Minh H1 thì Phan Văn Đ nhảy xuống chém 01 nhát vào bàn tay trái của Nguyễn Văn T làm đứt 02 ngón tay. Sau đó, Lô Minh H1 được đưa đi Trạm y tế Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để khâu rửa vết thương, Nguyễn Văn T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

Bản kết luận giám định pháp y số 01/2020/PYTT ngày 26/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận về thương tích của Nguyễn Văn T:

- Sẹo đốt 1 ngón I bàn tay trái, tỷ lệ: 01%;
- Sẹo mặt sau liên đốt bàn ngón III qua liên đốt bàn ngón II vòng xuống đến gan bàn tay trái, tỷ lệ: 08%;
- Gãy xương đốt 1 ngón I tay trái, cứng khớp ngón I, tỷ lệ: 06%;
- Gãy xương đốt 1 ngón II tay trái, cứng khớp ngón I, tỷ lệ: 07%;
- Tổn thương nhánh thần kinh giữa, tỷ lệ: 12%;
- Tổn thương nhánh thần kinh quay, tỷ lệ: 12%;
- Tổn thương gân gấp, duỗi ngón I, II tay trái, tỷ lệ: 06%. Tổng tỷ lệ: 42%

Cơ chế hình thành vết thương: Do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Bản kết luận giám định pháp y số 02/2020/PYTT ngày 23/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận về thương tích của Lô Minh H1:

- Sẹo vết thương vùng lưng phải màu nâu, phẳng, tỷ lệ: 06%; Tổng tỷ lệ: 06%.

Cơ chế hình thành thương tích: Do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Ngày 06/01/2020, Lô Minh H1 có đơn đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T về hành vi Cố ý gây thương tích. Xét thấy có dấu hiệu tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phan Văn Đ, Lô Minh H, Nguyễn Trường M, Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015; khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngày 24/8/2020, Lô Minh H1 có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Văn T, xét thấy việc rút yêu cầu này là hoàn toàn tự nguyện, không bị đe dọa hay cưỡng ép. Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 155, Điều 240 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, ngày 26/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã đình chỉ vụ án đối với bị can Nguyễn Văn T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 78/2020/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Lô Minh H.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 56, Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Trường M.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Phan Văn Đ.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 50; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Tiến T.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; điều 38, Điều 50; Điều 54; Điều 58; các Điều 90, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn A.

Tuyên bố các bị cáo Phan Văn Đ, Lô Minh H, Nguyễn Trường M, Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Lô Minh H 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 26/02/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường M 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2018/HS-PT ngày 08-10-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Buộc bị cáo Nguyễn Trường M phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 28/02/2020

Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 22/01/2020.

Xử phạt bị cáo Lô Minh H1 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo, ngày 04/4/2020.

Xử phạt bị cáo Nông Mạnh H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 01/02/2020.

Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 18/5/2020.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn A 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo, ngày 09/5/2020.

Ngoài ra bản án còn tuyên về việc bồi thường dân sự, xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Phan Văn Đ, Lô Minh H, Nguyễn Trường M, Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phan Văn Đ rút đơn kháng cáo; các bị cáo Lô Minh H, Nguyễn Trường M, Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Cũng tại phiên tòa hôm nay, bị hại Nguyễn Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, riêng đối với bị cáo Hoàng Tiến T xin được giảm nhẹ hình phạt nhiều hơn các bị cáo khác vì gia đình bị cáo Hoàng Tiến T đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại đã viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Tiến T. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Hoàng Văn A xin Tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Văn A.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo với tội danh Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, đã xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo quy định của pháp luật; đã áp dụng đầy đủ quy định của pháp luật về những nguyên tắc có lợi cho bị cáo. Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Phan Văn Đ rút đơn kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Văn Đ. Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; tại cấp phúc thẩm bà Trần Thị Kim C là mẹ đẻ của các bị cáo Lô Minh H1, Lô Minh H nộp đơn xin giảm án, giấy xác nhận nhân thân các bị cáo có ông nội là Lò Văn V và bà nội là Tô Thị N được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ kèm 04 bản sao Huân chương kháng chiến; bà Tạ Thị M là mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Trường M nộp 01 đơn xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo Nguyễn Trường M tại Tòa đã nộp 5.000.000 đồng bồi thường cho bị hại; gia đình bị cáo Hoàng Tiến T xuất trình thêm Đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại cho bị cáo Hoàng Tiến T. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh, quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa nội dung Bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn A: Vai trò của bị cáo trong vụ án không đáng kể, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo nhận

thức được hành vi vi phạm pháp luật của bản thân, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm mức hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Văn Đ rút đơn kháng cáo, việc rút đơn kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện nên cần đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Văn Đ. Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2020/HSST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn có hiệu lực pháp luật đối với phần hình phạt của bị cáo Phan Văn Đ kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 25/11/2020.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lô Minh H, Nguyễn Trường M, Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Bản án sơ thẩm tuyên phạt các bị cáo Phan Văn Đ, Lô Minh H, Nguyễn Trường M, Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Lô Minh H, Nguyễn Trường M, Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá về nhân thân, vai trò, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và các nguyên tắc có lợi đối với các bị cáo. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo Lô Minh H, Nguyễn Trường M, Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T là phù hợp.

[4] Tại cấp phúc thẩm, bà Trần Thị Kim C là mẹ đẻ của các bị cáo Lô Minh H1, Lô Minh H nộp đơn xin giảm án, giấy xác nhận nhân thân các bị cáo có ông nội là Lò Văn V và bà nội là Tô Thị N được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ của nước kèm 04 bản sao Huân chương kháng chiến; bà Tạ Thị M là mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Trường M nộp 01 đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Gia đình bị cáo Nguyễn Trường M tại Tòa đã nộp 5.000.000 đồng bồi thường cho bị hại; gia đình bị cáo Hoàng Tiến T xuất trình thêm Đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại cho bị cáo Hoàng Tiến T, đồng thời thể hiện gia đình bị cáo Hoàng Tiến T đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường thiệt hại của bị cáo Hoàng Tiến T cho bị hại; ông Hoàng Tiến Đ là ông nội của bị cáo Hoàng Tiến T là thương binh và có Huân chương kháng chiến hạng Ba, Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng Ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ phát sinh tại cấp phúc thẩm mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Từ những nhận định trên, do có tình tiết mới nên cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lô Minh H, Nguyễn Trường M, Lô Minh H1, Nông Mạnh H,

Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T, sửa một phần Bản án sơ thẩm về phần hình phạt, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Lô Minh H, Nguyễn Trường M, Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T. Riêng đối với bị cáo Hoàng Tiến T có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn các bị cáo khác nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt nhiều hơn các bị cáo khác.

[6] Về phần bồi thường thiệt hại: Tại Tòa gia đình bị cáo Nguyễn Trường M đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn T 5.000.000 đồng, để đảm bảo thi hành án nên cần xác nhận. Sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo Hoàng Tiến T đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại Nguyễn Văn T theo như Bản án sơ thẩm đã quyết định về nghĩa vụ bồi thường thiệt hại của bị cáo Hoàng Tiến T, bị hại không có ý kiến gì, để đảm bảo thi hành án cần xác nhận.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn A phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Do bị cáo Phan Văn Đ rút toàn bộ kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Do kháng cáo của các bị cáo Lô Minh H, Nguyễn Trường M, Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 đối với bị cáo Phan Văn Đ;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 đối với các bị cáo Lô Minh H, Nguyễn Trường M, Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T;

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Lô Minh H.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 56, Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Trường M.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 50; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Tiến T.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; điều 38, Điều 50; Điều 54; Điều 58; các Điều 90, 91 và 101 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn A.



Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Văn Đ. Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2020/HSST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn có hiệu lực pháp luật đối với phần hình phạt của bị cáo Phan Văn Đ kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 25/11/2020.

2. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lô Minh H, Nguyễn Trường M, Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T về việc xin giảm nhẹ hình phạt; sửa nội dung quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Lô Minh H, Nguyễn Trường M, Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T tại Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2020/HSST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

Tuyên bố các bị cáo Lô Minh H, Nguyễn Trường M, Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T phạm tội Cố ý gây thương tích.

2.1. Xử phạt bị cáo Lô Minh H 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt 26/02/2020.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường M 05 (năm) năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2019/HS-PT, ngày 08-10-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Buộc bị cáo Nguyễn Trường M phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt 28/02/2020

2.3. Xử phạt bị cáo Lô Minh H1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt 04/4/2020.

2.4. Xử phạt bị cáo Nông Mạnh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt 01/02/2020.

2.5. Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt 18/5/2020.

2.6. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn A 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt 09/5/2020.

3. Về phần bồi thường thiệt hại: Xác nhận tại Tòa gia đình bị cáo Nguyễn Trường M đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng); xác nhận bị cáo Hoàng Tiến T đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Văn T.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Phan Văn Đ, Lô Minh H, Lô Minh H1, Nông Mạnh H, Hoàng Văn A, Hoàng Tiến T, Nguyễn Trường M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (25/11/2020).

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu: HS, Tòa HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chu Long Kiêm**